

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Vít mở 90104-K53-D01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, WINNER R

Mã sản phẩm **90104K53D01** · Thương hiệu HONDA · Dòng xe ADV350, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, SH 125/150, SH 125/160, SH 350, SH MODE, VARIO 160, WINNER R, WINNER X

Phụ tùng xe máy mã **90104K53D01** — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe ADV350, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, SH 125/150, SH 125/160, SH 350, SH MODE, VARIO 160, WINNER R, WINNER X. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/vit-mo-90104-k53-d01-honda-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-lead-125-sh-125-sh-150-sh-mode-vario-160-winner-r--90104K53D01> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Vít mở 90104-K53-D01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, WINNER R



SKU	90104K53D01
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	ADV350, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, SH 125/150, SH 125/160, SH 350, SH MODE, VARIO 160, WINNER R, WINNER X
Năm	ADV350: 2025 AIR BLADE 125/150: 2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 AIR BLADE 125/160: 2023,2024,2025,2026 LEAD 125: 2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 PCX: 2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 PCX 125: 2013 PCX 125/150: 2017,2018,2019,2020 PCX 160: 2021,2022,2023,2024,2025,2026 SH 125/150: 2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 SH 125/160: 2023,2024,2026 SH 350: 2021,2023 SH MODE: 2013,2014,2015,2016,2017,2018,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 VARIO 160: 2023 WINNER R: 2025,2026 WINNER X: 2022,2023,2024,2025,2026
ĐVT	Cái
Giá lẻ	18.090đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số ≥ 100 triệu/tháng	6,030đ	-66.7%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số ≥ 50 triệu/tháng	6,358đ	-64.9%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số ≥ 10 triệu/tháng	6,687đ	-63%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số ≥ 1 triệu/tháng	7,126đ	-60.6%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	18,090đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng **90104K53D01** được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

1. **BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BÓ DÂY WINNER R (2025-2026)** — HONDA · WINNER · 2025,2026 ·

- CATALOGUE WINNER R (2025-2026) (FS150FT - FS150AFT) · chi tiết số 31
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-catalogue-bo-day-winner-r-2025-2026--EPCDOV0005624>
2. **BỘ PHỤ TÙNG F - 39 CATALOGUE SUỒN XE HONDA CATALOGUE WINNER X (2022+) (K2P)** — HONDA · WINNER · 2022 · CATALOGUE WINNER X (2022+) (K2P) · chi tiết số 30
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-39-catalogue-suon-xe-honda-catalogue-winner-x-2022-k2p--EPCDOV0002618>
3. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 - 1 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN / KHÓA FOB (WW150HV) HONDA PCX 160 K1Z (2021+)** — HONDA · PCX · 2021 · CATALOGUE PCX 160 K1Z (2021+) · chi tiết số 32
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-1-catalogue-bo-day-dien-khoa-fob-ww150hv-honda-pcx-160-k1z-2021--EPCDOV0002506>
4. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 - 1 CATALOGUE BÓ DÂY(SH350AP / ASP) HONDA SH 350 (2023)** — HONDA · SH · 2023 · CATALOGUE SH 350 (2023) · chi tiết số 29
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-1-catalogue-bo-daysh350ap-asp-honda-sh-350-2023--EPCDOV0003143>
5. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 - 1 CATALOGUE CỤM DÂY ĐIỆN (SH125DR,ADR / SH160DR,ADR) HONDA SH 125 - SH 160** — HONDA · SH · 2024 · CATALOGUE SH 125 / SH 160 (2024) · chi tiết số 22
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-1-catalogue-cum-day-dien-sh125dradr-sh160dradr-honda-sh-125-sh-160--EPCDOV0002979>
6. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ DÂY - CỤM CHÌA KHÓA HONDA PCX** — HONDA · PCX · 2014,2015,2016,2017 · CATALOGUE PCX (2014-2017) · chi tiết số 48
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-cum-chia-khoa-honda-pcx--EPCDOV0002220>
7. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ DÂY / CỤM CHÌA KHÓA HONDA PCX 125 K35A (WW125E) 2013** — HONDA · PCX · 2013 · CATALOGUE PCX 125 K35A (WW125E) (2013) · chi tiết số 48
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-cum-chia-khoa-honda-pcx-125-k35a-ww125e-2013--EPCDOV0005417>
8. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ DÂY AIR BLADE 125 / 160 (2026)** — HONDA · AIR BLADE · 2026 · CATALOGUE AIR BLADE 125 / 160 (2026) · chi tiết số 34
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-air-blade-125-160-2026--EPCDOV0005865>
9. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN - KHÓA FOB HONDA PCX** — HONDA · PCX · 2018 · CATALOGUE PCX (01/2018+) · chi tiết số 29
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-dien-khoa-fob-honda-pcx--EPCDOV0001706>
10. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN / BỘ KHÓA HONDA PCX 125 / PCX 150 (WW125J WW150J) (2017 - 2020)** — HONDA · PCX · 2017,2018,2019,2020 · CATALOGUE PCX 125 / PCX 150 (WW125J WW150J) (2017-2020) · chi tiết số 27
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-dien-bo-khoa-honda-pcx-125-pcx-150-ww125j-ww150j-2017-2020--EPCDOV0003074>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Chốt định vị 2.5 94201-25180 HONDA	9420125180	10.854đ
Vít chốt tay phanh 90115-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90115K2TV30	21.708đ
Vít chốt tay phanh 90116-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90116K2TV30	21.708đ
Đinh tán 6mm 90116-K3V-N01 HONDA, WINNER R	90116K3VN01	7.239đ
Bu lông xuyên trục càng sau 90121-KE2-980 HONDA	90121KE2980	226.403đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 90104K53D01. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 90104K53D01*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Vít m□ 90104-K53-D01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, WINNER R (90104K53D01) – Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/vit-mo-90104-k53-d01-honda-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-lead-125-sh-125-sh-150-sh-mode-vario-160-winner-r--90104K53D01>

MLA (9th ed.):

"Vít m□ 90104-K53-D01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, WINNER R (90104K53D01) – Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08, <https://wiki.dov.vn/san-pham/vit-mo-90104-k53-d01-honda-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-lead-125-sh-125-sh-150-sh-mode-vario-160-winner-r--90104K53D01>. Truy cập 08/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Vít m□ 90104-K53-D01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, WINNER R (90104K53D01) – Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-08. <https://wiki.dov.vn/san-pham/vit-mo-90104-k53-d01-honda-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-lead-125-sh-125-sh-150-sh-mode-vario-160-winner-r--90104K53D01>.

Tài liệu này

Vít mở 90104-K53-D01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, WINNER R (90104K53D01) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
08/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.